

về thanh toán không dùng tiền mặt từ 1/7/2024 theo Nghị định 52/2024/NĐ-CP





Thực hiện cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán (TGTT) khi chưa được Ngân hàng Nhà nước cấp Giấy phép hoạt động cung ứng dịch vụ TGTT. Thực hiện cung ứng dịch vụ thanh toán mà không phải là tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán.





Thực hiện, tổ chức thực hiện hoặc tạo điều kiện thực hiện các hành vi: sử dụng, lợi dụng tài khoản thanh toán (TKTT), phương tiện thanh toán, dịch vụ thanh toán, dịch vụ TGTT để đánh bạc, tổ chức đánh bạc, gian lận, lừa đảo, kinh doanh trái pháp luật và thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật khác.



Tẩy xóa, thay đổi nội dung, mua, bán, chuyển nhượng, cho thuê, cho mượn, làm giả Giấy phép hoạt động cung ứng dịch vụ TGTT.

Ủy thác, giao đại lý cho tổ chức, cá nhân khác thực hiện hoạt động được phép theo Giấy phép hoạt động cung ứng dịch vụ TGTT.





Gian lận, giả mạo các giấy tờ chứng minh đủ điều kiện để được cấp Giấy phép hoạt động cung ứng dịch vụ TGTT trong hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép.

Hoạt động không đúng nội dung quy định trong Giấy phép hoạt động cung ứng dịch vụ TGTT.





Chủ TKTT có TKTT tại tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán nhưng cung cấp thông tin hoặc cam kết không có TKTT tại tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán cho các bên có quyền, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật về giải ngân vốn cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.



Bổ sung trường hợp bị phong tỏa TKTT không dùng tiền mặt từ 1/7/2024

TKTT bị phong tỏa một phần hoặc toàn bộ số dư trên TKTT trong các trường hợp sau:

Theo thỏa thuận trước giữa chủ TKTT và tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán hoặc theo yêu cầu của chủ tài khoản (trường hợp mới bổ sung)





Bổ sung trường hợp bị phong tỏa TKTT không dùng tiền mặt từ 1/7/2024

Khi có quyết định hoặc yêu cầu bằng văn bản của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật;





Khi tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán phát hiện có nhâm lẫn, sai sót khi ghi Có nhầm vào TKTT của KH hoặc thực hiện theo yêu cầu hoàn trả lại tiền của tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán chuyển tiền do có nhầm lẫn, sai sót so với lệnh thanh toán của bên chuyển tiền sau khi ghi Có vào TKTT của KH. Số tiền bị phong tỏa trên TKTT không được vượt quá số tiền bị nhầm lẫn, sai sót;





Khi có yêu cầu phong tỏa của một trong các chủ TKTT chung trừ trường hợp có thỏa thuận trước bằng văn bản giữa tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán và các chủ TKTT chung.

(trường hợp mới bổ sung)

Ngoài ra, tại Nghị định 101/2012/NĐ-CP có thêm trường hợp: Khi có tranh chấp giữa các chủ TKTT chung.





Quy định về tiền điện tử từ ngày 1/7/2024

Tiền điện tử là giá trị tiền Việt Nam đồng lưu trữ trên các phương tiện điện tử được cung ứng trên cơ sở đối ứng với số tiền được khách hàng trả trước cho ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức cung ứng dịch vụ TGTT cung ứng dịch vụ VĐT.

Ví điện tử, thẻ trả trước là phương tiện lưu trữ tiền điện tử.





Quy định về tiền điện tử từ ngày 1/7/2024

Tổ chức cung ứng dịch vụ TGTT được cấp phép dịch vụ hỗ trợ chuyển tiền điện tử (theo quy định tại khoản 5 Điều 3 Thông tư 39/2014/TT-NHNN) ghi trong Giấy phép hoạt động cung ứng dịch vụ TGTT trước ngày 1/7/2024 thì dịch vụ này được tiếp tục thực hiện theo thỏa thuận giữa các bên.

Căn cứ pháp lý: Khoản 12 Điều 3, khoản 1 Điều 6, khoản 2 Điều 36 Nghị định 52/2024/NĐ-CP



Ví điện tử (VĐT) phải liên kết với tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ của khách hàng

Theo khoản 3 Điều 6 NĐ 52/2024/ thì tổ chức cung ứng DV TGTT cung ứng DV VĐT phải đảm bảo duy trì tổng số dư trên tất cả các TK đảm bảo thanh toán cho dịch vụ VĐT mở tại NH, CN NH nước ngoài không thấp hơn tổng số dư tất cả các VĐT đã phát hành cho KH; chỉ cho phép sử dụng dịch vụ đối với các VĐT có liên kết với TKTT, thẻ ghi nợ của chính KH



Đây là một điểm mới của Nghị định 52/2024/NĐ-CP so với Nghị định 101/2012/NĐ-CP.







Đây không phải là 1 quy định mới mà đã được quy định tại Thông tư 23/2019/TT-NHNN sửa đổi Thông tư 39/2014 hướng dẫn về dịch vụ TGTT. Cụ thể tại Thông tư 23/2019 có quy định:

- Tổ chức cung ứng dịch vụ VĐT phải yêu cầu KH hoàn thành việc liên kết VĐT với TKTT hoặc thẻ ghi nợ của KH mở tại NH liên kết trước khi KH sử dụng VĐT.
- VĐT phải được liên kết với TKTT bằng VND hoặc thẻ ghi nợ (có gắn với TKTT bằng VND) của KH mở tại NH liên kết.